

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2019/DS-ST

Ngày: 28-11-2019

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Lê Thị Thùy Hương;**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Nguyễn Thanh Tâm;**

Bà Huỳnh Thị Lại;

- *Thư ký phiên tòa:* **Bà Thạch Thị Thi** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thùy Dương** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 52/2019/TLST-DS ngày 02 tháng 4 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 540/2019/QĐXX-ST ngày 11 tháng 11 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1987; Trú tại hẻm 10 khu vực 7, phường B, quận T, thành phố Cần Thơ; Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Đinh Tiến K; 1964; Trú tại tổ 6, khu vực 4, phường N, quận T, thành phố Cần Thơ; Vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1968; Trú tại tổ 6, khu vực 4, phường N, quận B, thành phố Cần Thơ; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện ngày 24/10/2018, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Th trình bày:

Vào ngày 11/5/2018 ông Đinh Tiến K có vay bà Th số tiền 70.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất 8%/tháng, thời hạn vay là 01 năm và hai bên có lập

giấy vay mượn tiền. Đồng thời ông K có thể chấp cho bà Th 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 179358, sổ vào sổ cấp giấy H 002149 do Ủy ban nhân dân quận B cấp ngày 03/8/2006 cho ông Đinh Tiến K và bà Nguyễn Thị Q. Ông K thế chấp giấy này cho bà Th làm tin. Trong quá trình vay tiền, ông K trả được cho bà Th 03 tháng tiền lãi(tháng 6,7,8/2018) với số tiền là 16.800.000 đồng. Đến tháng 10/2018 ông K ngưng đóng cho đến nay và cũng như không liên lạc được với ông K. Nay nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông K trả lại số tiền gốc là 70.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa bị đơn ông Đinh Tiến K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Q vắng mặt nên vụ án không hòa giải được. Do đó, Tòa án tiến hành niêm yết xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định pháp luật.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy trình bày quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Th có đơn khởi kiện bị đơn ông Đinh Tiến K, sinh năm 1964; Trú tại tổ 6, khu vực 4, phường N, quận B, thành phố Cần Thơ trả số tiền vay 70.000.000 đồng. Do đó xác định quan hệ tranh chấp là “ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Q được triệu tập nhiều lần nhưng đều vắng mặt. Tòa án mở phiên tòa xét xử, đến nay là lần thứ 2 nhưng ông K, bà Q vẫn tiếp tục vắng mặt. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 179, Khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ

luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành niêm yết xét xử vắng mặt ông K và bà Q theo thủ tục chung.

[2] Xét nội dung vụ án:

Căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn và đối chiếu với giấy vay mượn tiền ngày 11/5/2018 có chữ ký, chữ viết của ông Đinh Tiến K xác định: Bà Nguyễn Thị Th có cho ông Đinh Tiến K vay số tiền 70.000.000 đồng, lãi suất 8%/tháng, thời hạn vay là 01 năm, kể từ ngày 11/5/2018, mục đích vay là làm nhà. Đây là hợp đồng vay tài sản có kỳ hạn và có lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 470 Bộ luật dân sự. Theo nội dung xác nhận vay tiền của ông K và hiện tại bà Th đang tạm giữ bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 179358, sổ vào sổ cấp giấy H 002149 do Ủy ban nhân dân quận B cấp ngày 03/8/2006 cho ông Đinh Tiến K và bà Nguyễn Thị Q. Cho nên việc ông K có vay bà Th số tiền 70.000.000 đồng là đúng sự thật.

Theo thỏa thuận trong giấy vay mượn tiền ngày 11/5/2018 thì ông K phải trả lãi hàng tháng và trả nợ gốc khi đến hạn. Tuy nhiên ông K chỉ trả cho bà Th 03 tháng tiền lãi từ tháng 6 đến tháng 8/2018 với lãi suất 8%/tháng, tổng cộng là 16.800.000 đồng. Đến tháng 9/2018 thì ngưng đóng lãi. Đến nay ông K không trả nợ gốc và lãi cho bà Th là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận.

Đối với lãi suất vay mà hai bên thỏa thuận đã vượt quá lãi suất giới hạn theo quy định tại Khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Tuy nhiên tiền lãi mà bà Th đã nhận vẫn thấp hơn tiền lãi tính theo quy định từ thời điểm vay đến ngày xét xử sơ thẩm. Cho nên Hội đồng xét xử cân nhắc sẽ không trừ tiền lãi vượt quá vào tiền gốc 70.000.000 đồng mà bà Th yêu cầu. Đối với việc trả lãi, bà Th không yêu cầu nên Hội đồng không đặt ra xem xét.

Từ những nhận định trên, yêu cầu của bà Th buộc ông K trả lại nợ gốc 70.000.000 đồng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Sau khi ông K trả nợ hết cho bà Th thì bà Th phải trả lại cho ông K 01 bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 179358, sổ vào sổ cấp giấy H 002149 do Ủy ban nhân dân quận B cấp ngày 03/8/2006 cho ông Đinh Tiến K và bà Nguyễn Thị Q.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.

Nguyên đơn đã nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm c Khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Điều 463; Điều 466; Điều 468; Điều 470 Bộ luật dân sự 2015;

- Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Th đối với bị đơn ông Đinh Tiến K về việc “ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

Buộc ông Đinh Tiến K có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Th số tiền nợ gốc là 70.000.000(Bảy mươi triệu)đồng.

Thời gian và phương thức thanh toán: Do Cơ quan Thi hành án Dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ giải quyết theo thẩm quyền.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất là 150% mức lãi suất theo Khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Sau khi ông Đinh Tiến K trả nợ xong cho bà Nguyễn Thị Th thì bà Th có trách nhiệm trả lại cho ông K giấy tờ sau: Bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 179358, sổ vào sổ cấp giấy H 002149 do Ủy ban nhân dân quận B cấp ngày 03/8/2006 cho ông Đinh Tiến K và bà Nguyễn Thị Q.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền 3.500.000(Ba triệu năm trăm nghìn) đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp số tiền 1.750.000(Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số 009714 ngày 26/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

3.Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án(Ngày 28/11/2019).

Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND quận Bình Thủy;
- Chi cục THA DS quận Bình Thủy;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thị Thùy Hương